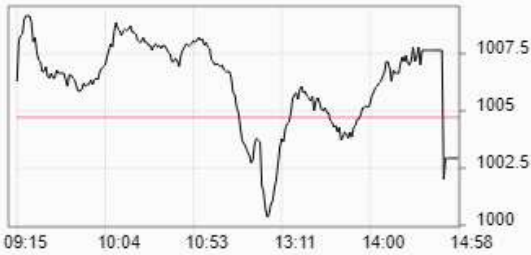
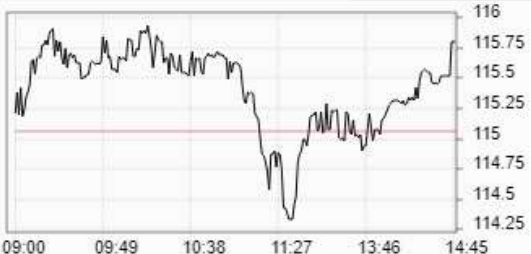



VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.002,97
Biến động (%)	0,18%
Khối lượng (triệu CP)*	302,45
Giá trị (tỷ đồng)*	9.185,1
SLCP tăng giá	127
SLCP giảm giá	167
SLCP đứng giá	61

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	115,8
Biến động (%)	0,64%
Khối lượng (triệu CP)*	71,33
Giá trị (tỷ đồng)*	969,6
SLCP tăng giá	71
SLCP giảm giá	88
SLCP đứng giá	68

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Điểm nhấn

- ✓ Thị trường mở cửa phiên giao dịch cuối tuần với sắc xanh tràn ngập cả 3 sàn khi được tâm lý hưng phấn từ cuối phiên trước tiếp đà. Dòng tiền lan tỏa mạnh qua các nhóm ngành và các cổ phiếu bluechips làm cho đà tăng của thị trường được củng cố vững chắc. Tuy nhiên áp lực bán xuất hiện khiến các chỉ số thu hẹp đà tăng và lui về quanh mốc tham chiếu vào thời điểm cuối phiên sáng. Tâm lý nhà đầu tư vẫn khá thận trọng bởi hôm nay là ngày cuối cùng 2 quỹ ETF chốt danh mục đầu tư, mọi sự chú ý của nhà đầu tư đều đổ dồn về phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa (ATC). Nhìn chung kỳ cơ cấu lần này không khiến các chỉ số biến động quá mạnh. Đóng cửa, VN-Index giảm 0,18% xuống 1.002,97 điểm trong khi HNX-Index tăng 0,64% lên mức 115,8 điểm.
 - ✓ Điểm nhấn trong phiên hôm nay là nhóm ngành ngân hàng (VCB +0,31%, CTG +2,37%, ACB +1,78%, VPB +1,94%, MBB +1,55%, TCB +1,07%, LPB +8,42%, SHB +2,3%,...) khi đồng loạt tăng điểm đóng vai trò nâng đỡ thị trường. Trong đó, cổ phiếu LPB tăng 8,42% lên mức 10.300 đồng kèm theo khối lượng khớp lệnh hơn 6,1 triệu đơn vị là cổ phiếu có tỷ lệ tăng tốt nhất. Còn lại cổ phiếu BID giảm 0,56% xuống còn 35.300 đồng và là cổ phiếu hiếm hoi trong nhóm giảm điểm.
 - ✓ Nhóm các cổ phiếu chứng khoán (VCI +1,89%, SSI +0,92%, VND +1,3%, MBS +0,55%,...) giao dịch tích cực. Đặc biệt cổ phiếu CTS tăng trần lên mức 11.400 đồng với khối lượng khớp lệnh gần 700.000 đơn vị. Riêng cổ phiếu HCM không còn giữ được sắc xanh khi giảm 0,3% xuống còn 67.000 đồng.
 - ✓ Nhóm cổ phiếu bluechips (VNM, VHM, HPG, MSN, NVL,...) diễn biến phân hóa khi chịu tác động đến từ hoạt động cơ cấu lại danh mục của 2 quỹ ETF. VNM (+1,32%), MWG (+3,7%), PNJ (+2,21%), HPG (+0,98%),... là các mã đóng vai trò nâng đỡ VN-Index. Mặc dù VHM được thêm mới vào danh mục lần này song lại giảm mạnh 3,33% xuống còn 101.500 đồng là cổ phiếu lấy đi nhiều điểm số nhất của VN-Index. 2 mã bị loại khỏi danh mục là NVL, TCH lần lượt giảm sàn xuống mức 60.000 đồng và 22.700 đồng. Bên cạnh đó các mã khác cũng giao dịch kém tích cực như: MSN (-1,62%), SAB (-0,41%), BVH (-0,31%),...
 - ✓ Các cổ phiếu dầu khí (GAS -0,1%, PLX -0,7%), PVB -3,18%, PVS -1,69%, PVD -2,2%, PXS -1,45%,...) chịu áp lực chốt lời, quay đầu giảm điểm trong phiên cuối tuần. Chỉ còn lại OIL giữ được sắc xanh khi tăng 2,5% lên mức 16.400 đồng.
 - ✓ Thanh khoản trên sàn HOSE ghi nhận ở mức đột biến hơn 9.185 tỷ đồng do hoạt động giao dịch của 2 quỹ ETF. Trong đó phần khớp lệnh thỏa thuận chiếm hơn 1.500 tỷ đồng.
 - ✓ Các giao dịch ETF hôm nay đã đẩy quy mô khối ngoại lên rất cao, với mức bán ròng đạt giá trị hơn 790 tỷ đồng. Các mã bị bán mạnh chủ yếu là NVL, MSN, VRE, VCB, SSI, HPG... Ở chiều mua, họ mua ròng chủ yếu VNM
- Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 21/9 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).*

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Mã	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Mục tiêu	Stoploss	Giá hiện tại	Thời gian nắm giữ	
VNM	MUA	135.000 - 138.000	148.000	133.000	137.800	22 phiên	Chi tiết
CTS	MUA	11.000 - 11.500	13.000	10.800	11.400	30 phiên	Chi tiết
NT2	MUA	26.000 - 27.000	32.000	25.200	25.700	39 phiên	Chi tiết
NLG	MUA	32.000 - 32.600	37.500	30.600	32.400	43 phiên	Chi tiết
HVN	MUA	38.500-40.000	46.500	37.000	39.400	60 phiên	Chi tiết
SBA	MUA	14.600	18.000	—	14.600	11 tháng	Chi tiết



THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
1/08/2018	HPG	50	—	37,6	41,3	9,84%	5/06/2019	
01-08-2018 11-09-2018	SBA	18	—	14,6	14,6	0,00%	5/06/2019	
3/08/2018	VJC	162	142	148	149,4	2,30%	26/10/2018	Cổ tức 2.000đ/cp ngày 5/9/2018
7/08/2018	HDB	40	32	36,2	38,85	7,32%	25/09/2018	
7/08/2018	GIL	56	43,5	45,8	38,35	14,72%	9/10/2018	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:37 ngày 18/9/2018
8/08/2018	VSC	44	37,5	40,3	43,2	9,68%	26/09/2018	Cổ tức 1.000đ/cp ngày 27/8/2018
10/08/2018	SHS	18	13,5	14,9	16,6	11,41%	10/10/2018	
20/08/2018	VNS	20	14	15,7	18	14,65%	12/11/2018	
21/08/2018	MWG	130	117	122	126	3,28%	2/10/2018	
21/08/2018	DRC	30	27,5	25,85	27,4	6,00%	30/10/2018	
10/09/2018	HAX	20	14,7	16	17,15	7,19%	5/11/2018	
10/09/2018	STB	14	11,5	12	12,7	5,83%	22/10/2018	
11/09/2018	NDN	17	13,5	14,5	14,4	-0,69%	9/10/2018	
13/09/2018	VCS	104	87,5	92,8	98,8	6,47%	25/10/2018	
17/09/2018	PXS	7	5,7	6	6,8	13,33%	20/09/2018	Chốt lời do đạt mức giá mục tiêu
17/09/2018	VCI	72	58	61	64,7	6,07%	10/12/2018	
17/09/2018	BSR	20	16,5	17	19,3	13,53%	10/12/2018	
18/09/2018	DHG	104	87,5	94,1	96,9	2,98%	30/10/2018	
18/09/2018	VNM	148	133	138	137,8	-0,14%	23/10/2018	
18/09/2018	HBC	26,5	23	23,8	24,45	2,73%	13/11/2018	
18/09/2018	NKG	16,5	12,7	13,7	15,2	10,95%	30/10/2018	
20/09/2018	NT2	32	25,2	26,6	25,7	2,26%	15/11/2018	Trả cổ tức 1.500 đồng/cp ngày 20/9/2018
20/09/2018	NLG	37,5	30,6	32,4	32,4	0,00%	22/11/2018	
21/09/2018	HVN	46,5	37	39,4	39,4	0,00%	14/12/2018	
21/09/2018	CTS	13	10,8	11,4	11,4	0,00%	2/11/2018	

THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Chênh lệch	Ghi chú
8/08/2018	VIT	9,4	12,3	31%	
10/08/2018	HAG	7,3	6,1	-16%	

* Chúng tôi khuyến nghị chốt lời mã PXS vào phiên ngày hôm nay (20/9) tại mức giá 6.900đ. Mã PXS đã được chúng tôi khuyến nghị Mua vào ngày 17/09/2018 với giá khuyến nghị mua là 6.000/cp. Việc chốt lời PXS đã mang lại tỷ suất lợi nhuận gần 15% trong 4 phiên giao dịch.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương (HOSE: CTS)

Thông tin cổ phiếu

Giá hiện tại	11.400
Giá cao nhất 52 tuần (VND/cp)	15.500
Giá thấp nhất 52 tuần (VND/cp)	8.730
Số lượng CP lưu hành (cp)	106.401.607
KLGD BQ 30 ngày (cp/phiên)	118.430
% sở hữu nước ngoài	11.54
EPS 2017	1.050

Chỉ tiêu kỹ thuật

Ngưỡng hỗ trợ	8.500
Ngưỡng kháng cự	14.000
EMA (05)	10.900
EMA (20)	10.630
EMA (60)	10.510
EMA (240)	10.540

Xu hướng

Dài hạn (>12 tháng)	Uptrend
Trung hạn (6-12 tháng)	Sideway
Ngắn hạn (<6 tháng)	Uptrend

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- **Diễn biến giá cổ phiếu CTS nằm trong kênh tăng giá kéo dài từ đầu tháng 7/2018 đến nay:** Sau khi giảm 40% từ đỉnh 14.000 đồng về 8.500 đồng, giá cổ phiếu CTS giao động trong kênh tăng giá được hình thành từ đầu tháng 7/2018 đến nay.
- **Quá trình tích lũy lại theo kênh giá sideways up:** Trong xu hướng tăng từ hồi đầu tháng 7/2018, 1 nhịp tăng từ 8.500 đồng bị chặn bởi kháng cự EMA 120 phiên – tương ứng với mức giá 10.800 đồng. Từ đầu tháng 8/2018, giá cổ phiếu CTS có sự tích lũy lại theo một kênh giá mới và bám sát các đường EMA 20 60 120 và 240 phiên. Trong quá trình tích lũy thanh khoản luôn duy trì ở mức thấp, các phiên tăng chậm vùng biên trên của kênh có thanh khoản cao cho thấy tín hiệu tích cực của cầu.
- **Phiên ngày 21/09/2018, giá cổ phiếu CTS vượt ra khỏi kênh giá sideways up, xác nhận bước vào giai đoạn tăng mạnh hơn:** Nền bullish kèm theo thanh khoản đạt 700.000 đơn vị, cao hơn trung bình 20 phiên gần 5 lần cho thấy tín hiệu rất tích cực từ phía cầu. Xác nhận kết thúc giai đoạn tích lũy, chuyển qua giai đoạn tăng giá. Thời gian hình thành và kết thúc quá trình tích lũy là 2 tháng, dự báo xu hướng tăng giá tiếp theo sẽ diễn ra tương đương dưới 2 tháng (ngắn hạn).
- **Mục tiêu giá cổ phiếu CTS được xác định ở mốc 13.000 đồng:** Mục tiêu của giá cổ phiếu PXS được xác định ở 13.000 đồng theo mức Fibonacci retracement 78,6% cho nhịp giảm từ 11/04 đến 05/07/2018 cũng như chiều cao của nhịp tăng trước khi diễn ra quá trình tích lũy.

KHUYẾN NGHỊ

- Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu CTS cho mục đích đầu tư ngắn hạn trong các phiên tới khi giá có thể thực hiện thao tác kiểm tra lại kênh tích lũy trước đó.
- **Target:** 13.000 đồng được xác định như trên
- **Stoploss:** Khi giá đóng cửa dưới 10.800 đồng, vùng kháng cự được hình thành trước khi xảy ra quá trình tích lũy cổ phiếu.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT (ĐỒ THỊ EOD)





Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần (HOSE: HVN)

Thông tin cổ phiếu

Giá hiện tại	39.400
Giá cao nhất 52 tuần (VND/cp)	60.900
Giá thấp nhất 52 tuần (VND/cp)	21.750
Số lượng CP lưu hành (cp)	1.418.725.155
KLGD BQ 30 ngày (cp/phiên)	592.142
% sở hữu nước ngoài	9,23
EPS 2017	2.447

Chỉ tiêu kỹ thuật

Ngưỡng hỗ trợ	27.000
Ngưỡng kháng cự	58.000
EMA (05)	38.610
EMA (20)	38.260
EMA (60)	37.110
EMA (240)	35.260

Xu hướng

Dài hạn (>12 tháng)	Uptrend
Trung hạn (6-12 tháng)	Downtrend
Ngắn hạn (<6 tháng)	Uptrend

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- **Đường EMA 20, EMA 60 đóng vai trò hỗ trợ - kháng cự tốt cho xu hướng tăng giảm của giá cổ phiếu HVN:** Trong quá khứ, các nhịp tăng của cổ phiếu HVN được hỗ trợ tốt bởi 2 đường EMA 20 và EMA 60. Tương tự trong nhịp giảm, giá cổ phiếu HVN thường hồi phục về 2 đường EMA này rồi quay trở lại xu hướng giảm trước đó. Điều này cho thấy 2 đường EMA 20 và EMA 60 bám khá sát diễn biến giá HVN.
- **Diễn biến giá cổ phiếu HVN đón nhận những diễn biến tích cực sau khi sụt giảm từ đỉnh về vùng giá 27.000 đồng hồi cuối tháng 05/2018:** Sau khi giảm 54% từ đỉnh 58.500 đồng về 27.000 đồng, giá cổ phiếu HVN liên tục tạo các đáy sau cao hơn đáy trước, thanh khoản có sự gia tăng rõ rệt ở các nhịp hồi phục.
- **Sau khi vượt EMA 60, giá cổ phiếu HVN thoát khỏi xu hướng giảm bước vào quá trình tăng giá mới:** Ngày 27/07/2018, nền bullish marubozu xuất hiện kèm theo thanh khoản đạt 1,4 triệu đơn vị, cao gấp 3 lần trung bình 20 phiên cho thấy cầu rất tích cực. Xác nhận kết thúc pha giảm, chuyển qua giai đoạn tăng giá mới. Diễn biến gần đây cho thấy giá cổ phiếu HVN có sự kiểm tra lại đường EMA 60 với thanh khoản thu hẹp, dấu hiệu bứt phá ngày 21/09 đang mở ra cơ hội tăng giá tiếp theo.
- **Mục tiêu giá cổ phiếu HVN được xác định ở khoảng 46.000-46.500 đồng:** Mục tiêu của giá cổ phiếu HVN được xác định ở 46.000-46.500 đồng theo mức Fibonacci retracement 61,8% cho nhịp giảm từ 24/01 đến 28/05/2018.

KHUYẾN NGHỊ

- Nhà đầu tư tiến hành mua cổ phiếu HVN trong các phiên tới trong khoảng từ 38.500-40.000 đồng cho mục đích đầu tư ngắn hạn.
- **Target:** 46.000-46.500 đồng được xác định như trên.
- **Stoploss:** Khi giá đóng cửa dưới 37.000 đồng, vùng hỗ trợ theo EMA 60 phiên.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT (ĐỒ THỊ EOD)





TIN TỨC VÀ NHẬN ĐỊNH

Thặng dư thương mại đã lên hơn 5,5 tỷ USD

Theo số liệu được Tổng cục Hải quan công bố chiều 20/9, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong nửa đầu tháng 9/2018 chỉ đạt 19,56 tỷ USD, giảm 19,1% (giảm 4,62 tỷ USD) so với nửa cuối tháng 8/2018.

Về xuất khẩu, tổng trị giá hàng hoá trong nửa đầu tháng 9, chỉ đạt 10,22 tỷ USD, giảm 23,3% (tương ứng giảm 3,11 tỷ USD), trong đó kim ngạch của nhiều mặt hàng chủ lực giảm mạnh. Trị giá xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (DN FDI) cũng chỉ đạt 7,59 tỷ USD, giảm 21,6% (giảm 2,08 tỷ USD).

Cụ thể, điện thoại các loại và linh kiện giảm 13,6% (giảm 419 triệu USD); hàng dệt may giảm 23,8% (giảm 415 triệu USD); máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện giảm 19,9% (giảm 326 triệu USD); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác giảm 31,7% (giảm 290 triệu USD); giày dép các loại giảm 23,6% (giảm 170 triệu USD); sắt thép các loại giảm 51,8% (giảm 155 triệu USD); hàng thủy sản giảm 28,6% (giảm 139 triệu USD)...

Về nhập khẩu, nửa đầu tháng 9/2018, kim ngạch chỉ đạt 9,34 tỷ USD, giảm 14% (giảm 1,51 tỷ USD) so với nửa cuối tháng 8/2018. Trong đó, khối DN FDI kim ngạch đạt 5,85 tỷ USD, giảm 14,5% (giảm 995 triệu USD).

Một số mặt hàng nhập khẩu giảm mạnh cần kể đến là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện kim ngạch giảm 384 triệu USD (giảm 18%); xăng dầu các loại giảm 124 triệu USD (giảm 42,4%); điện thoại các loại và linh kiện giảm 109 triệu USD (giảm 10,9%)...

Cũng theo Tổng cục Hải quan, mặc dù kim ngạch xuất nhập khẩu trong nửa đầu tháng 9 giảm đáng kể, song tính từ đầu năm đến hết ngày 15/9/2018 tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước vẫn đạt hơn 331 tỷ USD, tăng 14% (tăng 40,64 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2017. Với kết quả này, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam vẫn thặng dư với mức 5,57 tỷ USD.

Xuất khẩu dệt may 2019 tiếp tục đà tăng trưởng

Dệt may là một trong những ngành xuất siêu kỷ lục của Việt Nam khi năm 2017 đạt thặng dư đến 15,5 tỷ USD. Tiếp đà năm 2017, 8 tháng đầu năm 2018, kim ngạch xuất khẩu dệt may đã đạt trên 23 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Cục Xuất nhập khẩu đưa ra dự báo, xuất khẩu cả năm 2018 có thể đạt 35 tỷ USD.

Hiện nay, thị trường xuất khẩu dệt may tập trung gồm Mỹ, EU, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Canada, Đông Nam Á. Trong đó, Mỹ là thị trường xuất khẩu chính của dệt may, chiếm gần 40% tổng kim ngạch. Gần đây, cuộc chiến thương mại Trung Quốc- Mỹ bùng nổ, nhiều chuyên gia kinh tế nhận định, đây chính là cơ hội cho dệt may Việt Nam. Đặc biệt vừa qua, chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump đã công bố danh sách gần 6.000 mặt hàng (trong đó có ngành dệt may) sẽ bị áp thuế trong gói 200 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc. Doanh nghiệp dệt may Việt Nam có thể tìm kiếm cơ hội trong thời điểm này khi xuất khẩu của Trung Quốc bị đánh thuế. Bởi, Trung Quốc sẽ không thể xuất vào Mỹ vì bị áp mức thuế cao, chi phí đắt nên doanh nghiệp Mỹ không nhập khẩu đồ Trung Quốc nữa.

Bên cạnh những cơ hội, dệt may Việt Nam còn đối mặt thách thức không nhỏ, chính là hàng hóa Trung Quốc đã và sẽ tìm cách tràn ngập thị trường Việt Nam theo các hình thức khác nhau như lập kho gửi hàng ở các khu kinh tế biên mậu, lập doanh nghiệp lắp ráp tại Việt Nam để tránh thuế rồi tìm đường xuất khẩu sang Mỹ. Nếu để điều này xảy ra, Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng "vạ lây" khi Mỹ tiến hành áp thuế trừng phạt.

Vietcombank được chấp thuận tăng vốn điều lệ

Ngày 19/9/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có văn bản chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank, mã VCB-HOSE) tăng vốn điều lệ.

Theo đó, NHNN chấp thuận việc Vietcombank thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35.977, 7 tỷ đồng lên 39.575,45 tỷ đồng theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tỷ lệ 10% đã được thông qua trước đó.

Phương án tăng vốn này đã được cổ đông của ngân hàng này thông qua từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Tuy nhiên, việc tăng vốn chưa được thực hiện từ đó tới nay.


LỊCH SỰ KIỆN

MÃ	TÊN CÔNG TY	MÔ TẢ SỰ KIỆN	NGÀY GDKHQ	NGÀY THANH TOÁN	
VDL	Thực phẩm Lâm Đồng	Trả cổ tức 1000 đồng/cp	24/09/2018	22/10/2018	Chi tiết
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	24/09/2018	—	Chi tiết
MVC	Vật liệu và XD Bình Dương	Trả cổ tức 500 đồng/cp	24/09/2018	31/10/2018	Chi tiết
CTP	Café Thương Phú	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	25/09/2018	—	Chi tiết
ADP	Sơn Á Đông	Trả cổ tức 400 đồng/cp	25/09/2018	10/10/2018	Chi tiết
CI5	Đầu tư XD số 5	Trả cổ tức 500 đồng/cp	25/09/2018	11/10/2018	Chi tiết
BLN	Xe buýt Liên Ninh	Trả cổ tức 230 đồng/cp	26/09/2018	08/10/2018	Chi tiết
THG	XD Tiền Giang	Trả cổ tức 1200 đồng/cp	26/09/2018	10/10/2018	Chi tiết
VLB	VLXD Biên Hòa	Trả cổ tức 1000 đồng/cp	26/09/2018	23/10/2018	Chi tiết
BLW	Cấp nước Bạc Liêu	Trả cổ tức 168 đồng/cp	26/09/2018	26/10/2018	Chi tiết
DAG	Nhựa Đông Á	Phát hành cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	27/09/2018	—	Chi tiết
IKH	In Khoa học Kỹ thuật	Trả cổ tức 450 đồng/cp	27/09/2018	26/10/2018	Chi tiết
ST8	Thiết bị Siêu Thanh	Trả cổ tức 1500 đồng/cp	27/09/2018	11/10/2018	Chi tiết
HTV	Vận tải Hà Tiên	Trả cổ tức 1200 đồng/cp	27/09/2018	18/10/2018	Chi tiết
KPF	Đầu tư tài chính Hoàng Minh	Trả cổ tức 1200 đồng/cp	27/09/2018	22/10/2018	Chi tiết
NBP	Nhiệt điện Ninh Bình	Trả cổ tức 1000 đồng/cp	27/09/2018	25/10/2018	Chi tiết
HBW	Nước sạch Hòa Bình	Trả cổ tức 1020 đồng/cp	28/09/2018	09/10/2018	Chi tiết
UPC	Nước sạch Hòa Bình	Trả cổ tức 520 đồng/cp	28/09/2018	16/10/2018	Chi tiết
UPC	Cây xanh Vũng Tàu	Trả cổ tức 1200 đồng/cp	28/09/2018	16/10/2018	Chi tiết
DBH	Đường bộ Hải Phòng	Trả cổ tức 270 đồng/cp	28/09/2018	22/10/2018	Chi tiết
TMG	Kim loại màu Thái Nguyên-Vimico	Trả cổ tức 1500 đồng/cp	04/10/2018	16/10/2018	Chi tiết
VMD	Y dược phẩm Vimedimex	Trả cổ tức 2000 đồng/cp	04/10/2018	18/10/2018	Chi tiết
AAV	Việt Tiên Sơn địa ốc	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	04/10/2018	—	Chi tiết
VCB	VietcomBank	Trả cổ tức 800 đồng/cp	05/10/2018	25/10/2018	Chi tiết

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận
Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.236) 3553666
Fax: (84.236) 3553888